

Số: 916/QĐ-SGB-TGD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về Phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần của SAIGONBANK
tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Công văn số 4808/UBCK-QLKD ngày 31/07/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya (SBBS);

Căn cứ Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐQT ngày 12/8/2024 của Hội đồng quản trị SBBS và Thông báo số 77/2024/TB-HĐQT ngày 12/08/2024 của SBBS về ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua, thời gian chuyển nhượng quyền mua cổ phần, thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phần trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu của SBBS;

Căn cứ Nghị quyết số 3500/SGB-HĐQT-NQ ngày 06/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) về việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần SBBS của SAIGONBANK tại Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của SBBS;

Xét đề nghị của Tổ thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ phần SBBS của SAIGONBANK tại Tờ trình ngày 26/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua Phương án chuyển nhượng 3.300.000 quyền mua (cứ 3 quyền mua được mua 2 cổ phần phát hành mới) của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya theo phương thức bán đấu giá công khai rộng rãi (đính kèm Phương án).

Điều 2. Giá khởi điểm cho 01 (một) quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya là: **994 đồng/ quyền mua cổ phần** (bằng chữ: chín trăm chín mươi bốn đồng trên một quyền mua cổ phần).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Tổ thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ phần Công ty Cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: P.KH, P.TCHC.



TRẦN THANH GIANG



**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN
CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SAIGONBANK BERJAYA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 916/QĐ-SGB-TGD ngày 27/8/2024
của Tổng Giám đốc)*

I. Cơ sở pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản quy định khác về việc đấu giá;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/3/2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya (SBBS);
- Nghị quyết Hội đồng quản trị SBBS số 06/2024/NQ-HĐQT ngày 05/4/2024; Nghị quyết Hội đồng quản trị SBBS số 07/2024/NQ-HĐQT ngày 09/05/2024; Nghị quyết Hội đồng quản trị SBBS số 10/2024/NQ-HĐQT ngày 25/6/2024 về việc thực hiện phát hành thêm cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ;
- Công văn số 4808/UBCK-QLKD ngày 31/07/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của SBBS;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị SBBS số 11/2024/NQ-HĐQT ngày 12/8/2024 và Thông báo số 77/2024/TB-HĐQT ngày 12/08/2024 của SBBS về ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua, thời gian chuyển nhượng quyền mua cổ phần, thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phần trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya;
- Nghị quyết số 3500/SGB-HĐQT-NQ ngày 06/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) về việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần SBBS của SAIGONBANK tại Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của SBBS;
- Theo Chứng thư thẩm định giá số 253/2024/00116 ngày 26/8/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn MKF Việt Nam.

II. Chuyển nhượng quyền mua

Thực hiện theo Nghị quyết số 3500/SGB-HĐQT-NQ ngày 06/08/2024 của Hội đồng quản trị SAIGONBANK về việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần SBBS của SAIGONBANK tại Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của SBBS. Hình thức chuyển nhượng quyền mua theo

phương thức đấu giá công khai rộng rãi, chào bán cho các nhà đầu tư có nhu cầu nhận chuyển nhượng.

III. Thông tin cơ bản về tổ chức phát hành

1. Thông tin chung

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SAIGONBANK BERJAYA

Trụ sở chính: Lầu 9, Savico Office, 66-68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM

Vốn điều lệ thực góp: 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng)

Điện thoại: 028 3914 3399

Website: www.sbbs.com.vn

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 94/UBCK-GP cấp lần đầu ngày 18/07/2008 và điều chỉnh lần thứ 8 ngày 17/04/2024 do Sở KHĐT Tp.HCM cấp.

Ngành nghề hoạt động kinh doanh chính: Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là cung cấp các dịch vụ môi giới chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán.

Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần

2. Cơ cấu cổ đông

Danh sách cổ đông cổ đông lớn (5%) tại 30/6/2024

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Hương Giang	12.066.165	40,22%
2	Inter Pacific Securities Sdn Bhd	4.000.000	13,33%
3	Công ty TNHH MTV Du lịch Thương mại Kỳ Hòa	4.000.000	13,33%
4	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương	3.300.000	11%
5	Đình Thị Thu Trang	2.042.760	6,81%
Tổng cộng		25.408.925	84,69%

(Nguồn: SBBS).

3. Thông tin tài chính

Bảng cân đối kế toán

Đvt: 1.000 VNĐ

TÀI SẢN	31/12/2022	31/12/2023	30/06/2024
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	46.697.778	28.578.786	33.679.973
I. Tài sản tài chính	46.029.631	27.604.698	32.383.294
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	28.313.211	8.038.359	10.740.953
2. Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	253	253	253
3. Các khoản cho vay	17.147.217	17.908.669	15.999.380
4. Các khoản phải thu	308.890	362.166	226.147
5. Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	237.611	1.272.802	5.398.569
6. Các khoản phải thu khác	203.750.028	200.688.108	191.929.440
7. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(203.727.581)	(200.665.661)	(191.911.450)
II. Tài sản ngắn hạn khác	668.146	974.088	1.296.679
1. Tạm ứng	18.150	18.150	28.150

2. Chi phí trả trước ngắn hạn	605.189	913.291	1.225.882
3. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	44.807	42.647	42.647
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	9.004.614	9.321.946	12.275.683
I. Tài sản cố định	1.027.223	1.090.221	3.143.515
1. Tài sản cố định hữu hình	745.905	455.196	1.644.844
2. Tài sản cố định vô hình	281.318	635.025	1.498.670
II. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-	913.496
III. Tài sản dài hạn khác	7.977.390	8.231.724	8.218.672
1. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	538.000	564.250	588.250
2. Chi phí trả trước dài hạn	421.363	84.402	30.282
3. Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	7.018.027	7.583.071	7.600.140
TỔNG TÀI SẢN	55.702.392	37.900.732	45.955.657
NGUỒN VỐN	31/12/2022	31/12/2023	30/06/2024
C - NỢ PHẢI TRẢ	14.437.417	3.897.309	8.686.823
I. Nợ phải trả ngắn hạn	14.437.417	3.897.309	8.686.823
1. Vay ngắn hạn	10.773.067	-	-
2. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	1.626.429	3.129.430	7.158.976
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	233.541	81.734	81.929
4. Phải trả người lao động	166.315	62.293	67.756
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	1.143.008	147.514	805.895
6. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	196.994	178.276	274.206
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	298.060	298.060	298.060
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	41.264.975	34.003.423	37.268.833
I. Vốn chủ sở hữu	41.264.975	34.003.423	37.268.833
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	299.374.667	299.374.667	299.374.667
1.1 Vốn góp của chủ sở hữu	300.000.000	300.000.000	300.000.000
1.2. Cổ phiếu quỹ	(625.332)	(625.332)	(625.332)
2. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	2.073.886	2.073.886	2.073.886
3. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	2.073.886	2.073.886	2.073.886
4. Lỗ lũy kế	(262.257.464)	(269.519.016)	(266.253.606)
4.1 Lỗ đã thực hiện	(58.660.59)	(68.852.635)	(74.341.43)
4.2 Lỗ chưa thực hiện	(203.596.872)	(200.666.381)	(191.912.170)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	55.702.392	37.900.732	45.955.657

(Nguồn: SBBS).

Kết quả kinh doanh

Đvt: 1.000 VNĐ

CHỈ TIÊU	31/12/2022	31/12/2023	30/06/2024
1. Doanh thu hoạt động	17.083.975	7.167.138	2.368.653
2. Doanh thu hoạt động tài chính	1.619.580	401.599	195.185
3. Chi phí tài chính	(3.953.492)	-	-
4. Chi phí hoạt động	(14.672.408)	(7.897.714)	(3.718.616)
5. Chi phí quản lý	(10.701.372)	(7.178.617)	4.418.461
6. Kết quả hoạt động	(10.623.717)	(7.507.593)	3.263.684

7. Thu nhập khác	100	250.000	1.725
8. Chi phí khác	-	(3.958)	-
9. Lợi nhuận khác	100.000	246.041	1.725
10. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(10.623.617)	(7.261.551)	3.265.410
11. Thuế thu nhập doanh nghiệp			
12. Lợi nhuận sau TNDN	(10.623.617)	(7.261.551)	3.265.410

(Nguồn: SBBS).

Chỉ tiêu tài chính

CHỈ TIÊU	Đơn vị	31/12/2022	31/12/2023
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,23	7,33
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	3,15	6,66
Hệ số thanh toán bằng tiền	Lần	1,96	2,06
Chỉ tiêu đòn bẩy tài chính			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,26	0,10
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,35	0,11
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/DTT	%	-62,18%	-101,32%
Hệ số LNST/Vốn CSH	%	-25,74%	-21,36%
Hệ số LNST/TTS	%	-19,07%	-19,16%

(Nguồn: SBBS).

IV. Thông tin chuyển nhượng quyền mua

- Loại quyền mua cổ phần:** Quyền mua Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số quyền mua cổ phần bán:** 3.300.000 quyền mua (cứ 3 quyền mua được mua 2 cổ phần phát hành mới, tương ứng được mua 2.200.000 cổ phần phát hành thêm), tương ứng 100% tỷ lệ quyền mua cổ phần tại SBBS mà SAIGONBANK sở hữu.
- Giá khởi điểm quyền mua:** Giá khởi điểm cho 01 (một) quyền mua cổ phần SBBS là 994 đồng/quyền mua cổ phần (bằng chữ: chín trăm chín mươi bốn đồng trên một quyền mua cổ phần).
- Số tiền dự kiến thu được từ việc chuyển nhượng quyền mua:** Trường hợp bán hết số quyền mua cổ phần và giá bán bằng giá khởi điểm thì số tiền thu được là: 3.280.200.000 đồng.
- Phương thức bán:** Toàn bộ số quyền mua cổ phần SBBS mà SAIGONBANK sở hữu sẽ được thực hiện đấu giá công khai rộng rãi thông qua tổ chức tài chính trung gian là Công ty cổ phần Chứng khoán Everest theo đúng quy định của pháp luật.

7. Đối tượng nhà đầu tư: Là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam, cụ thể:

- **Nhà đầu tư trong nước:** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có văn bản ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có căn cước công dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- **Nhà đầu tư nước ngoài:** Hiện tại, tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài tại SBBS là 13,33% (30/06/2024). Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya không quy định về sở hữu tối đa của cổ đông nước ngoài.

Đối với từng cá nhân/tổ chức nước ngoài thì có sự giới hạn về sở hữu tối đa 49% trừ trường hợp đáp ứng được các điều kiện theo khoản 2, Điều 77 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, cụ thể:

“2. Tổ chức nước ngoài tham gia góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp để sở hữu 100% vốn điều lệ của CTCK, công ty QLQ đầu tư chứng khoán phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Được cấp phép và có thời gian hoạt động liên tục trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm trong thời hạn 02 năm liền trước năm tham gia góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp;

b) Cơ quan cấp phép của nước nguyên xứ và UBCKNN đã ký kết thỏa thuận hợp tác song phương hoặc đa phương về trao đổi thông tin, hợp tác quản lý, thanh tra, giám sát hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

c) Hoạt động kinh doanh có lãi trong 2 năm liền trước năm tham gia góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp và báo cáo tài chính năm gần nhất phải được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Hiện tại, SAIGONBANK chuyên nhượng tối đa 3.300.000 quyền mua cổ phần, tương đương với quyền mua 2.200.000 cổ phần phát hành mới, tương đương với 4,4% vốn điều lệ sau khi phát hành thành công, vậy căn cứ quy định trên, đợt chuyên nhượng quyền mua cổ phần lần này nhà đầu tư nước ngoài được tham gia mua quyền mua cổ phần.

- **Các tổ chức tài chính trung gian nhân ủy thác đầu tư:** Quy định như đối với Nhà đầu tư trong nước.

8. Thời gian thực hiện dự kiến: Thời gian thực hiện hoàn thành việc chuyên nhượng quyền mua chậm nhất là ngày 25/9/2024 trước thời gian theo Thông báo số 77/2024/TP-HĐQT ngày 12/8/2024 về việc phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua, thời gian chuyên nhượng quyền mua cổ phần, thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phần của SBBS.

9. Tổ chức thực hiện: Đơn vị tư vấn tổ chức thực hiện đấu giá công khai rộng rãi chuyên nhượng quyền mua theo Phương án này, đảm bảo công khai, minh bạch và đáp ứng đúng các yêu cầu của pháp luật, cụ thể:

- Hỗ trợ lập Bản công bố thông tin cung cấp cho nhà đầu tư (nếu cần), duyệt nội dung đăng báo và ký bản Công bố thông tin;
- Cung cấp căn cứ xác nhận là chủ sở hữu hợp pháp của số quyền mua cổ phần; (Giấy chứng nhận cổ phần hay giấy xác nhận của tổ chức phát hành là chủ sở hữu hợp pháp)
- Xem xét mẫu biểu, Quy chế bán đấu giá quyền mua và các tài liệu khác (nếu có).
- Cử người tham gia vào hội đồng đấu giá, tham gia tổ chức buổi đấu giá nếu có nhà đầu tư tham gia và đủ điều kiện đấu giá.

10. Công bố thông tin về việc bán quyền mua cổ phần: Hồ sơ đấu giá được lập theo quy định và công bố trên Website của tổ chức tư vấn (Công ty cổ phần Chứng khoán Everest), tổ chức phát hành (Công ty cổ phần Chứng khoán Saigonbank Berjaya) và SAIGONBANK. Thông tin về việc đấu giá sẽ được đăng tải tối thiểu trước 20 ngày trên ba số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một tờ báo địa phương nơi trụ sở chính của SAIGONBANK và SBBS.

11. Nhà đầu tư đăng ký mua quyền mua cổ phần và nộp tiền đặt cọc: Ngày đầu tiên Công bố thông tin trên Website và trên báo.

12. Nhà đầu tư bỏ phiếu tham dự đấu giá: Thực hiện theo quy chế đấu giá.

13. Tổ chức buổi đấu giá: Nếu có đủ nhà đầu tư tham gia và thực hiện theo Quy chế đấu giá.

14. Các công việc khác: Thông báo kết quả trúng đấu giá cho nhà đầu tư, trả tiền cọc cho nhà đầu tư không trúng đấu giá, thu tiền của nhà đầu tư trúng giá được thực hiện theo Quy chế đấu giá. Báo cáo kết quả chuyển nhượng quyền mua cổ phần.

TP.HCM, ngày 27 tháng 8 năm 2024